

Số: 14/2025/QĐCNHGT-DS

Phú Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N và bà Lê Ngọc Kim C Phạm Văn H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ngân hàng N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ngân hàng N Địa chỉ: số B L, phường T, quận B, thành phố H đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Hoàng V, chức vụ: Trưởng Phòng khách hàng Ngân hàng N – Chi nhánh H4, Phú Yên (Theo giấy ủy quyền số 24/NHNo.PH ngày 20/02/2025).

+ Bà Lê Ngọc Kim C1 năm 1985; ông Phạm Văn H1 năm 1980. Cùng địa chỉ: thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ: bà Lê Ngọc Kim C2 nợ và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng N số tiền nợ tính đến ngày 12/3/2025 là 100.331.507 đồng (trong đó: nợ gốc 100.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn 331.507 đồng) theo hợp đồng tín dụng số 4608LAV202400470 ngày 28/02/2024.

1.2. Về phương thức trả nợ: bà Lê Ngọc Kim C3 ông Phạm Văn H2 nghĩa vụ trả số hết số tiền nợ 100.331.507 đồng (*Một trăm triệu ba trăm ba mươi một nghìn năm trăm lẻ bảy đồng*) cho Ngân hàng trước ngày 31/3/2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 12/3/2025, bà Công H3 phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp có sự điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng thì lãi suất mà bị đơn phải chịu theo sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS huyện Phú Hòa;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Cao Thị Thu Hà